

Bản án số: 105/2025/HS-ST

Ngày: 26/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đình Túy

2. Bà Nguyễn Thị Thuởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát Viên

Ngày 26/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

Trần Văn D – Sinh năm 1978; tại tỉnh Vĩnh Phúc; Số căn cước công dân: 026078008713; Nơi hương trú: SN 31 ngõ 84 tổ 17, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Trần Thị N, Vợ: Nguyễn Thị L và có 01 con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 05/4/2008 bị Công an tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Ngày 01/02/2010 bị Công an tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Ngày 27/5/2013 bị Công an tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2017 đến ngày 20/7/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn B lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 21/11/2024 bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ từ ngày 21/11/2024 đến ngày 27/11/2024 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h ngày 07/3/2015, Nguyễn Quyết T cùng Trần Văn D thuê xe ô tô Lacetti BKS 34A – 027.05 (đăng ký xe mang tên Phạm Xuân B, trú tại thôn Song

Động, xã Tân An, huyện Thanh Hà, H Dương) do Phạm Xuân T lái từ H Dương đến khu vực chùa Bái Đính, tỉnh Ninh Bình chơi với giá 1.400.000đ. Khi đến thành phố Ninh Bình, T nói với T là không vào chùa Bái Đính nữa mà đi vào TX. Sầm Sơn (nay là TP Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa và thỏa thuận trả thêm cho T 1.000.000đ. Khi đến cầu Lèn, huyện Hà Trung, Thanh Hóa, T đón thêm bạn là Bùi Hữu H đi cùng. Khi vào đến thành phố Thanh Hóa, H bảo T vào nhà Phạm Hùng Cường ở số 333 Nghĩa Sơn 1, P. Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa để lấy tiền đi chơi. Đến nhà Cường thì H, D, T, T gặp Nguyễn Xuân Q cùng 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đang chơi bài ăn tiền B hình thức 3 cây cộng điểm ở trong phòng ngủ của Cường. D vào ngồi đánh bài ăn tiền cùng Q và nam thanh niên còn H và T ngồi trên giường xem, T cũng ngồi xem khoảng 10 phút sau đó đi ra quán nước phía trước nhà; D, Q cùng nam thanh niên chơi được khoảng 15 phút thì Phạm Xuân T tham gia chơi, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 5.000.000 đồng tùy theo các con bạc đặt cửa với nhau, chơi được khoảng 40 phút thì T thua và vay Bùi Hữu H hơn 100.000.000 đồng. Lúc này, D đứng lên đi vệ sinh, sau khi quay vào D không chơi nữa mà ngồi xem. Còn T, Q, và nam thanh niên tiếp tục đánh bài ăn tiền. T liên tục thua và vay tiền của H nhiều lần, mỗi lần từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ. Số tiền trên, H lấy từ Q và nam thanh niên cùng đánh rồi đưa cho T vay lại. Khi T vay lên đến 300.000.000đ thì H nói T viết giấy bán xe ô tô Lacetti 34A – 027.05 cho H với giá 320.000.000đ. T viết giấy bán xe và H đưa thêm cho T 20.000.000đ để chơi tiếp. Khi T thua hết số tiền (ba trăm hai mươi triệu đồng) thì cả nhóm giải tán ra ngoài uống nước. T đến Công an phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa trình báo sự việc. H, Q, D, T và nam thanh niên điều khiển chiếc xe ô tô Lacetti BKS 34A – 027.05 về TX. Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa bán cho chị Trần Thị Thảo, sinh năm 1973 trú tại SN 79 Trần Phú, phường Ba Đình, TX Bim Sơn với giá 330.000.000đ (ba trăm ba mươi triệu đồng). Do xe thiếu giấy tờ nên chị Thảo đưa trước cho H 190.000.000đ (một trăm chín mươi triệu đồng), số tiền còn lại 140.000.000đ (một trăm bốn mươi triệu đồng) hẹn khi nào làm xong thủ tục thì đưa hết.

Sau khi được thông báo chiếc xe ô tô Lacetti 34A – 027.05 là tang vật của vụ án, anh Lê Minh Tiến (chồng chị Thảo) đã tự nguyện giao nộp cho Công an thành phố Thanh Hóa để phục vụ công tác điều tra.

Đối với chiếc xe ô tô hiệu Lacetti BKS 34A-027.05, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Phạm Xuân B, sinh năm 1983 trú tại thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương (là anh trai Phạm Xuân T), việc T dùng xe vào việc phạm tội, anh B không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh B.

Sau khi phạm tội, Trần Văn D bỏ trốn, đến ngày 21 tháng 11 năm 2024 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Đối với các bị cáo Bùi Hữu H, Nguyễn Xuân Q và Phạm Xuân T, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đưa ra xét xử vào ngày 19 tháng 10 năm 2020.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSTPTH ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố Trần Văn D về tội “đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999;

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38; điều 58 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Ngoài ra VKS còn đề nghị buộc bị cáo PH chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 14h ngày 07/03/2015 tại nhà Phạm Hùng Cường ở SN 333 Nghĩa Sơn 1, phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa Trần Văn D cùng Nguyễn Xuân Q, Phạm Xuân T, và Bùi Hữu H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ba cây với tổng số tiền là 320.000.000đồng. Sau đó, T viết giấy bán xe ô tô Lacetti 34A – 027.05 cho H với giá 320.000.000đ để gặt nợ.

Lời khai của nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Trần Văn D có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999 như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Cờ bạc là tệ nạn xã hội, gây thiệt hại về kinh tế, tạo ra nguồn thu nhập không chính đáng cho một số người. Nhiều gia đình đã lụi bại kinh tế, vợ chồng con cái mâu thuẫn, hạnh phúc gia đình tan vỡ từ nguyên nhân cờ bạc và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm quy tắc của nếp sống mới xã hội chủ nghĩa, gây dư luận xấu trong nhân dân. Để duy trì trật tự xã hội, xây dựng và củng cố các quy tắc tiến bộ, văn minh của nếp sống mới, loại bỏ các tệ nạn bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm ra khỏi đời sống xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo PH được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên các được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trong vụ án này các bị cáo Trần Văn D đã cùng với Bùi Hữu H, Nguyễn Xuân Q và Phạm Xuân T thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc chuẩn bị trước, nhưng cũng cần áp dụng Điều 58 BLHS để xác định vai trò và mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Đối với Bùi Hữu H, Nguyễn Xuân Q, Phạm Xuân T đã bị xét xử tại bản án số 02/2020/HS-ST ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa. Theo đó bị xử phạt: Bùi Hữu H 50 tháng tù, Nguyễn Xuân Q 45 tháng tù, và Phạm Xuân T 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đều về tội “Đánh bạc”. **Mặc dù bị cáo D khi vào nhà thấy các đối tượng đang đánh bạc thì vào tham gia cùng, sau đó do thua bạc nên D đứng lên không chơi nữa. Do đó bị cáo D đồng phạm trong tội đánh bạc với vai trò giúp sức. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không chịu cải sửa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hơn nữa, khi phạm tội bị cáo còn bỏ trốn và sau đó bị bắt theo quyết định truy nã.**

Căn cứ vào nhân thân, mức độ hành vi phạm tội, khi xem xét về hình phạt cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Do các bị cáo không khai chính xác, cơ quan công an không thu giữ được, các bị cáo cũng không xác định được T thua như thế nào sau khi giải tán đám bạc thì không xác định được ai cầm số tiền bao nhiêu, vì vậy không có căn cứ để truy thu đối bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo pH nộp án phí HSST quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn D phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2024 được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2017 đến ngày 20/7/2017.

Án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THA DS thành phố Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Thị Quỳnh

Nguyễn Thị Loan Lê Cát Tường

Trương Thị Quỳnh

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa